

BÁO CÁO CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 10 NĂM 2015.

I. TÌNH HÌNH PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH:

1. Tình hình các bệnh gây dịch :

Trong tháng trên địa bàn toàn tỉnh không có bệnh dịch nguy hiểm xảy ra. Tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định. Các bệnh truyền nhiễm quan trọng gồm: Thương hàn 02; Lỵ trực trùng 07; Lỵ amibe 02; Tiêu chảy 934; Sốt SXH 934; Sốt rét 15; Thủy đậu 59; Quai bị 261; Cúm 67; Tay-chân-miệng 477. Không có bệnh nhân tử vong.

2. Vệ sinh lao động:

Số cơ sở kiểm tra vệ sinh lao động 08. Các cơ sở đều thực hiện tốt các nội dung như khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, đo môi trường lao động, tập huấn vệ sinh lao động, trang bị sơ cấp cứu. Các cơ sở đều được giám sát về các tiêu chuẩn về môi trường lao động.

3. Chương trình mục tiêu Quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm:

- Tổng số lượt kiểm tra 626 cơ sở. Trong đó 504 lượt đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 80%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (80%).
- **Tình hình ngộ độc thực phẩm:** Số cas mắc lẻ tẻ 00.

4. Chương trình mục tiêu Quốc gia và y tế

4.1 Mục tiêu PC Sốt Rét :

Số bệnh nhân sốt rét lâm sàng 55 cas tăng 83% so với cùng kỳ. Số bệnh nhân được điều trị dự phòng 40. Các số liệu cụ thể như sau :

- Bệnh nhân điều trị chữa bệnh: 15. Trong đó, trẻ < 15 tuổi : 00.
- Bệnh nhân sốt rét ác tính : 00.
- Số bệnh nhân được điều trị dự phòng : 40.
- Không có bệnh nhân tử vong.

4.2 Mục tiêu phòng chống Lao :

Tổng số bệnh nhân lao 103 cas, cộng dồn đạt 76% KH năm. Trong đó :

- Lao AFB(+) mới : 51.
- AFB(+) tái phát : 05.
- Lao phổi AFB(-) : 20.
- Bệnh nhân lao ngoài phổi : 22.
- Số bệnh nhân chết do lao : 05.

4.3 Mục tiêu PC Sốt Xuất huyết :

Sốt xuất huyết 433 giảm 53% so với cùng kỳ. Số liệu cụ thể như sau: Bà Rịa 13; Vũng Tàu 229; Châu Đức 24; Long Điền 13; Tân Thành 62; Xuyên Mộc 31; Đất Đỏ 13; Côn Đảo 08. Trong đó : Trẻ em ≤ 15 tuổi : 06. Số bệnh nhân tử vong 00.

4.4 Mục tiêu phòng chống Phong :

Bệnh nhân mới trong tháng 00 cas. Số bệnh nhân hiện điều trị 04. Số bệnh nhân hiện quản lý 178. Bệnh nhân cần chăm sóc tàn phế 124.

4.5 Mục tiêu Tiêm chủng mở rộng :

- Số trẻ tiêm chủng đủ mũi là 18.000 giảm 17% so với cùng kỳ, cộng dồn đạt 83% KH năm.
- Số trẻ tiêm phòng sởi 1.868, cộng dồn đạt 63% kế hoạch năm.
- Số trẻ tiêm phòng BCG 1.734
- Số trẻ tiêm phòng viêm gan B 1.446
- VAT thai phụ 1.677 tăng 23% so với cùng kỳ, cộng dồn đạt 76% kế hoạch năm.

4.6 Mục tiêu phòng chống SDD trẻ em : (báo cáo theo quý)

4.7 Mục tiêu chăm sóc sức khỏe sinh sản : (được thể hiện ở phần III)

Bảo vệ SKBM:

- Tổng số phụ nữ có thai 8.702 tăng 10% so với cùng kỳ.
- VAT thai phụ 1.736
- Tổng số lần khám thai 7.960 tăng 8% so với cùng kỳ.
- Tổng số lần khám phụ khoa 8.585.
- Tổng số người đẻ 1.779
- Năm tai biến sản khoa: 07. Trong đó: Băng huyết 07.
- Số bà mẹ chết do nguyên nhân chữa đẻ 00.

Bảo vệ sức khỏe trẻ em:

- Trẻ đẻ ra sống 1.780
- Trẻ sinh ra dưới 2500g 19 chiếm 1%.
- Tổng số trẻ em chết 01. Trong đó: Chết <7 ngày: 01

4.8 Mục tiêu chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng :

Số bệnh nhân mới trong tháng 65 cas, cộng dồn đạt 120% KH năm. Trong đó :

- Tâm thần phân liệt : 16
- Động kinh : 14
- Trầm cảm : 07
- Chậm phát triển trí tuệ : 13
- Khác : 15
- Tổng số bệnh nhân đang điều trị : 4.106
- Bệnh nhân phục hồi chức năng : 2.639.

5. Chương trình mục tiêu Quốc gia Dân Số-KHHGĐ :

5.1 Dân số : Sinh con thứ 3 là 116 tăng so 01 cas so với cùng kỳ.

5.2 Kế hoạch hoá gia đình : Các chỉ tiêu thực hiện KHHGĐ

- Đặt vòng 918 đạt 93% chỉ tiêu kế hoạch năm
- Số đình sản 08 tăng 50% so với cùng kỳ, đạt 115% kế hoạch năm. Trong đó : Triệt sản nam 00.
- Số dùng bao cao su 10.327 đạt 155% kế hoạch năm.
- Số dùng thuốc tránh thai 11.023 đạt 100% kế hoạch năm.

- Nạo phá thai 133.
- Tai biến KHHGD 00.

6. Chương trình mục tiêu Quốc gia PC HIV/AIDS :

- Số bệnh nhân HIV(+) mới nhiễm 08 cas. Nâng số lũy tích lên 4.587 trường hợp.
- Bệnh nhân AIDS : 07, lũy tích AIDS: 3.363.
- Số tử vong : 01, tổng số tử vong 1.858.

7. Các chương trình y tế khác :

7.1 Chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng :

- Số người khuyết tật hiện quản lý 55.065 đạt 100% kế hoạch năm
- Số người khuyết tật mới trong tháng 85
- Số người khuyết tật cần phục hồi chức năng trong tháng 12.390.
- Số người khuyết tật cần phục hồi chức năng hiện quản lý 2.096.

7.2 Chương trình phòng chống thiếu hụt Vitamin A :(báo cáo theo quý)

7.3 Chương trình PC thiếu máu dinh dưỡng : (báo cáo theo quý)

7.4 Chương trình CDD :

- Số bệnh nhân <5 tuổi bị tiêu chảy 1.099; lỵ 10.
- Bệnh nhân sử dụng ORS 1.049.
- Bệnh nhân truyền tĩnh mạch 21.
- Bệnh nhân dùng kháng sinh 23.
- Bệnh nhân tử vong 00.

7.5 Mục tiêu PC Rối loạn do thiếu Iod :

- Tổng số bệnh nhân mới được phát hiện trong tháng là 19 cas. Trong đó: Bướu cổ đơn thuần 13; Basedow 06. Trẻ em < 15 tuổi : 00. .
- Số mẫu muối Iode giám sát : Thị trường 152 đạt chất lượng 152, chiếm tỷ lệ 100%; Gia đình 671 đạt chất lượng 653 chiếm tỷ lệ 97%; Nhà máy 135 đạt chất lượng 135 chiếm tỷ lệ 100%.

7.6 Nha học đường :

- *Nội dung 1:* Giáo dục sức khỏe răng miệng cho 141 trường tiểu học, đạt 100%, 105 trường mẫu giáo đạt 100% kế hoạch năm.
- *Nội dung 2:* Súc miệng với Fluor 0,2% cho 101 trường mẫu giáo đạt 100% kế hoạch năm, Chải răng với kem có Fluor cho 27 trường tiểu học đạt 100% kế hoạch năm, 88 trường mẫu giáo đạt 100% kế hoạch năm.
- *Nội dung 3:* Khám 302 học sinh.

7.7 Công tác kiểm dịch Quốc tế :

- Kiểm dịch 196 tàu đến.
- Kiểm dịch 194 tàu đi.
- Kiểm dịch cho 14.794 thủy thủ đến.
- Kiểm dịch cho 13.850 thủy thủ đi.

II. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH :

1. Hoạt động khám chữa bệnh tại bệnh viện và các TTYT :

- **Công suất sử dụng GB toàn tỉnh: 89% (không tính Côn Đảo).** Trong đó :

Bv.Lê Lợi	:	93%
Bv.Bà Rịa	:	114%
Tân Thành	:	89%
Châu Đức	:	61%
Xuyên Mộc	:	115%
Long Điền	:	89%
Đất Đỏ	:	62%
Côn Đảo	:	25%.
- **Tổng số lần khám trên địa bàn toàn tỉnh : 258.963 lượt.** Trong đó :

Tuyến tỉnh	:	106.337 lượt.
Tuyến huyện	:	97.505 lượt
Tuyến xã	:	55.121 lượt
- **Bệnh nhân điều trị nội trú :** 14.079 lượt, tuyến huyện 4.399 (chiếm 31%).
- **Số ngày điều trị bình quân :** Tuyến tỉnh 5 ngày, huyện 4 ngày.
- **Bệnh nhân chuyển tuyến :** 7.834. Tuyến huyện 2.725 (chiếm 34%).

2. Hoạt động khám chữa bệnh tại Phòng khám khu vực và Trạm y tế xã:

Số lần khám : 55.121 lượt.

3. Hoạt động khám chữa bệnh tại các bệnh viện chuyên khoa:

- **Bệnh viện Mắt:**

- Tổng số lần khám	:	4.046 lượt
- Công suất sử dụng giường bệnh	:	104%
- Số ngày điều trị trung bình	:	5 ngày
- Bệnh nhân điều trị nội trú	:	381
- **Bệnh viện Tâm thần :**

- Tổng số lần khám	:	5.711 lượt
- Công suất sử dụng giường bệnh	:	133%
- Số ngày điều trị trung bình	:	31 ngày
- Bệnh nhân điều trị nội trú	:	265

III. CÔNG TÁC THANH TRA :

- **Thanh, kiểm tra hành nghề Y tư nhân :** 46 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 10. Trong đó: Nhắc nhở 10.
- **Thanh, kiểm tra hành nghề YHCT tư nhân :** 27 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 08. Trong đó: Nhắc nhở 08.
- **Thanh, kiểm tra cơ sở Dược tư nhân:** 131 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 44. Trong đó: Nhắc nhở 34; Phạt tiền 14.
- **Thanh, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm :** 626 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 115. Trong đó: Nhắc nhở 107; Phạt tiền 08.
- **Khiếu nại tố cáo :** 02. Tố cáo 01; Phản ánh 01.

IV. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO & TRUYỀN THÔNG :

• **Công tác truyền thông :**

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh: Ebola; Cúm, Rubella, Sốt xuất huyết, Đại, sởi, Tay chân miệng...
- Tuyên truyền ngày quốc tế người cao tuổi 01/10, ngày thị giác thế giới 10/10, Sức khỏe tâm thần thế giới 10/10, Ngày thế giới rửa tay với xà phòng 15/10, Lương thực thế giới 16/10, Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển 16-23/10, vì người nghèo 17/10.
- Sản xuất bản tin sức khỏe BR-VT số 114.

• **Công tác đào tạo :**

- Đào tạo chính quy lớp điều dưỡng đa khoa khoá 8,9.
- Quản lý và đào tạo các lớp Cử nhân y tế công cộng, Chuyên khoa I y tế công cộng, chuyên khoa II Quản lý y tế công cộng.

V. CÔNG TÁC GIÁM ĐỊNH :

- **Giám định y khoa:** Tổng số giám định 240. Trong đó : Khám giám định khả năng lao động 109; Tai nạn lao động 06; Bệnh nghề nghiệp 01; Chất độc hóa học 03; Khuyết tật 19; Hưởng trợ cấp tuất 01; Hưu trí 101.
- **Giám định pháp y:** Tổng số cas giám định 38. Trong đó : Giám định thương tật 29; Giám định tử thi 01; Giám định hiệp dâm 08; Khác 00.

VI. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG TỚI :

1. Tiếp tục công tác phòng chống dịch. Hoàn thành các chỉ tiêu chuyên môn.
2. Kiểm tra cuối năm.
3. Bảo vệ kế hoạch 2016; Kế hoạch 2016-2020.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh.
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.
- Ban Giám Đốc /các phòng ban thuộc Sở.
- Sở KHĐT.
- Cục Thống kê.
- Công An Tỉnh (Phòng PA 83).
- Lưu VT/KHTH.

GIÁM ĐỐC
PHC GIÁM ĐỐC



Phạm Minh An